

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, ngày 29/4/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo kết quả thẩm định số 127/BC-SNNMT ngày 29/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (địa chỉ tại số 99, đường Mật Sơn, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: công trình khai thác nước mặt phục vụ hoạt động Nhà máy nước Hàm Rồng, tại phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác nước: cấp nước cho hoạt động của Nhà máy nước Hàm Rồng để xử lý thành nước sạch cung cấp cho mục đích cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh dịch vụ của nhân dân thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn và một số vùng lân cận huyện Quảng Xương.

3. Nguồn nước khai thác: sông Chu (đoạn chảy qua phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa).

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:

- Vị trí khai thác nước tại tại phố 05, phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Toạ độ vị trí khai thác nước (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105^0 , vĩ độ chiều 3^0) như sau:

$$X = 22199159 \text{ (m)}; Y = 579645 \text{ (m)}.$$

5. Chế độ khai thác: 24 giờ /ngày đêm, 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác: 49.500 m³/ngày đêm, trong đó:

- Cấp cho sinh hoạt nhân dân, cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục: 40.800 m³/ngày đêm.

- Cấp cho cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ: 8.700 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác: nước từ sông Chu được bơm và dẫn bằng đường ống DN600 bằng gang xám có chiều dài khoảng 6,1 km về hệ thống bể lắng tại Nhà máy nước Hàm Rồng.

8. Thời hạn của giấy phép là 10 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Hằng năm trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác nước theo quy định tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình tính từ vị trí khai thác nước mặt 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu. Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện các nội dung liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình này; thực hiện công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt và hướng dẫn chính quyền địa phương tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình này trên thực địa theo quy định.

Điều 4. Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 6 năm 2025. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Thuế khu vực X;
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, consisting of a series of loops and strokes, positioned below the official title.

Lê Đức Giang